

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4182/TCT-KK
V/v xử lý số tiền thuế nộp thừa

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Gia Lai

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1411/CT-KK ngày 09/9/2020 của Cục Thuế tỉnh Gia Lai về việc đề nghị hướng dẫn xử lý số tiền thuế nộp thừa của Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 5 Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội quy định về việc xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa:

“5. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thẩm quyền, thủ tục xử lý tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa quy định tại Điều này”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 quy định:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành...”.

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa:

“1. Tiền thuế, tiền chậm nộp và tiền phạt được coi là nộp thừa khi:

a) Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp đối với từng loại thuế có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) quy định của mục lục ngân sách nhà nước trong thời hạn 10 (mười) năm tính từ ngày nộp tiền vào ngân sách nhà nước. Đối với loại thuế phải quyết toán thuế thì người nộp thuế chỉ được xác định số thuế nộp thừa khi có số thuế đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp theo quyết toán thuế.

b) Người nộp thuế có số tiền thuế được hoàn theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế thu nhập cá nhân (trừ trường hợp nêu tại điểm a khoản này).

2. Người nộp thuế có quyền giải quyết số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo thứ tự quy định sau:

a) Bù trừ tự động với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc còn phải nộp của cùng loại thuế theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 29 Thông tư này (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này).

b) Bù trừ tự động với số tiền phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo của từng loại thuế có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) quy định của mục lục ngân sách nhà nước (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này). Trường hợp quá 06 (sáu) tháng kể từ thời điểm phát sinh số tiền thuế nộp thừa mà không phát sinh khoản phải nộp tiếp theo thì thực hiện theo hướng dẫn tại điểm c khoản này.

c) Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều này và người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa quy định tại điểm a khoản này sau khi thực hiện bù trừ theo hướng dẫn tại điểm a, điểm b khoản này mà vẫn còn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa thì người nộp thuế gửi hồ sơ đề nghị hoàn thuế đến cơ quan thuế trực tiếp quản lý để được giải quyết hoàn thuế theo hướng dẫn tại Chương VII Thông tư này...”.

Căn cứ các quy định pháp luật nêu trên thì Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 giao Bộ Tài chính quy định thẩm quyền, thủ tục xử lý tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa.

Tuy nhiên, đến thời điểm này Bộ trưởng Bộ Tài chính chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các quy định và thủ tục về xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

Vi vậy, đề nghị Cục Thuế tỉnh Gia Lai căn cứ tình hình quản lý thực tế, xác định chính xác số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh và số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động chuyên nhượng bất động sản nộp thừa của Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai từ năm 2013 đến năm 2017 và thực hiện xử lý theo hướng dẫn tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Gia Lai được biết và thực hiện./.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KÊ KHAI VÀ KẾ TOÁN THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TC Tr Phi Văn Tuấn (để báo cáo);
- Website (TCT);
- Lưu: VT, KK (2b).

Đào Ngọc Sơn